

ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ MINH ĐỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢNG TỔNG HỢP CHI PHÍ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN: XÂY DỰNG ĐƯỜNG  
GIAO THÔNG PHÍA TÂY QUỐC LỘ 13 KẾT NỐI CHƠN THÀNH - HOA LƯ ĐOẠN QUA XÃ MINH ĐỨC, TỈNH ĐỒNG NAI (ĐỢT 1)**  
(Kèm theo Quyết định số: 813/QĐ-UBND ngày 07/11/2025 của UBND xã Minh Đức)

| STT | Họ và tên hộ gia đình, cá nhân             | Địa chỉ thường trú                                  | Thông tin thửa đất |                        |                                          | Các khoản bồi thường, hỗ trợ, khen thưởng (đồng) |                         |                         |                                                      |             | Tổng cộng (đồng) |
|-----|--------------------------------------------|-----------------------------------------------------|--------------------|------------------------|------------------------------------------|--------------------------------------------------|-------------------------|-------------------------|------------------------------------------------------|-------------|------------------|
|     |                                            |                                                     | Số thửa            | Diện tích thu hồi (m2) | Địa chỉ thửa đất                         | Bồi thường về đất                                | Bồi thường về cây trồng | Hỗ trợ ổn định đời sống | Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm | Khen thưởng |                  |
| 1   | Bà: Lê Thị Thúy                            | Khu phố Phú Thành, phường An Lộc, tỉnh Đồng Nai     | 1, 2               | 444,6                  | ấp Tăng Hách, xã Minh Đức, tỉnh Đồng Nai | 17.784.000                                       | 14.072.000              | 1.620.000               | 26.676.000                                           | 16.000.000  | 76.152.000       |
| 2   | Bà: Lê Thị Thúy                            | Khu phố Phú Thành, phường An Lộc, tỉnh Đồng Nai     | 3                  | 46,9                   | ấp Tăng Hách, xã Minh Đức, tỉnh Đồng Nai | 1.876.000                                        | 1.688.640               |                         | 2.814.000                                            |             | 6.378.640        |
| 3   | Bà: Lê Thị Thúy                            | Khu phố Phú Thành, phường An Lộc, tỉnh Đồng Nai     | 4                  | 67,7                   | ấp Tăng Hách, xã Minh Đức, tỉnh Đồng Nai | 2.708.000                                        | 2.251.520               |                         | 4.062.000                                            |             | 9.021.520        |
| 4   | Bà: Lê Thị Thúy                            | Khu phố Phú Thành, phường An Lộc, tỉnh Đồng Nai     | 10                 | 531,3                  | ấp Tăng Hách, xã Minh Đức, tỉnh Đồng Nai | 47.817.000                                       | 16.886.400              |                         | 71.725.500                                           |             | 136.428.900      |
| 5   | Ông Phạm Văn Tuyên và bà Quách Thị Mỹ Linh | Khu phố Bình An, phường Bình Long, tỉnh Đồng Nai    | 8                  | 146,4                  | ấp Tăng Hách, xã Minh Đức, tỉnh Đồng Nai | 13.176.000                                       | 4.503.040               | 3.240.000               | 19.764.000                                           | 4.000.000   | 44.683.040       |
| 6   | Hộ bà: Dương Thị Sơn                       | Ấp Phổ Lỗ, Xã Minh Đức, tỉnh Đồng Nai               | 2                  | 435,2                  | ấp An Tân, xã Minh Đức, tỉnh Đồng Nai    | 21.760.000                                       | 14.634.880              | 8.100.000               | 32.640.000                                           | 8.000.000   | 85.134.880       |
| 7   | Ông: Quách Văn Diệu                        | Khu phố Bình An, phường Bình Long, tỉnh Đồng Nai    | 5                  | 1.117,6                | ấp An Tân, xã Minh Đức, tỉnh Đồng Nai    | 44.704.000                                       |                         | 1.620.000               |                                                      | 20.000.000  | 66.324.000       |
| 8   | Bà: Trần Thị Trang                         | Khu phố 2, phường Minh Hưng, tỉnh Đồng Nai          | 6                  | 1.596,3                | ấp An Tân, xã Minh Đức, tỉnh Đồng Nai    | 63.852.000                                       | 18.810.000              | 3.240.000               | 95.778.000                                           | 12.000.000  | 193.680.000      |
| 9   | Bà: Đào Thị Dâng                           | Ấp Địa Hạt - Sóc Dầm, xã Tân Hưng, tỉnh Đồng Nai    | 8                  | 1.941,0                | ấp An Tân, xã Minh Đức, tỉnh Đồng Nai    | 77.640.000                                       | 23.696.000              | 3.240.000               | 116.460.000                                          | 16.000.000  | 237.036.000      |
| 10  | Bà: Đồng Thị Nhẫn                          | Ấp Địa Hạt - Sóc Dầm, xã Tân Hưng, tỉnh Đồng Nai    | 9                  | 1.951,1                | ấp An Tân, xã Minh Đức, tỉnh Đồng Nai    | 97.555.000                                       | 24.654.000              | 3.240.000               | 146.332.500                                          | 16.000.000  | 287.781.500      |
| 11  | Bà: Đào Thị Dâng                           | Ấp Địa Hạt - Sóc Dầm, xã Tân Hưng, tỉnh Đồng Nai    | 10                 | 1.672,4                | ấp An Tân, xã Minh Đức, tỉnh Đồng Nai    | 83.620.000                                       | 19.800.000              |                         | 125.430.000                                          |             | 228.850.000      |
| 12  | Bà: Cao Thị Thu Vân                        | Khu phố Phú Trung, phường Bình Long, tỉnh Đồng Nai. | 11                 | 525,1                  | ấp An Tân, xã Minh Đức, tỉnh Đồng Nai    | 21.004.000                                       | 5.940.000               | 1.620.000               |                                                      | 4.000.000   | 32.564.000       |

|           |                       |                                                   |    |          |                                          |               |             |            |               |             |               |
|-----------|-----------------------|---------------------------------------------------|----|----------|------------------------------------------|---------------|-------------|------------|---------------|-------------|---------------|
| 13        | Ông: Quách Văn Diệu   | Khu phố Bình An, phường Bình Long, tỉnh Đồng Nai  | 12 | 4.298,8  | ấp An Tân, xã Minh Đức, tỉnh Đồng Nai    | 171.952.000   | 58.240.000  |            | 257.928.000   |             | 488.120.000   |
| 14        | Ông: Điều Lãng        | Khu phố Bình An, phường Bình Long, tỉnh Đồng Nai  | 13 | 99,1     | ấp An Tân, xã Minh Đức, tỉnh Đồng Nai    | 4.955.000     | 1.095.000   | 1.620.000  | 7.432.500     | 2.000.000   | 17.102.500    |
| 15        | Ông: Điều Bưởi        | Khu phố Bình An, phường Bình Long, tỉnh Đồng Nai  | 14 | 102,2    | ấp An Tân, xã Minh Đức, tỉnh Đồng Nai    | 5.110.000     | 2.145.000   | 1.620.000  | 7.665.000     | 2.000.000   | 18.540.000    |
| 16        | Bà: Vũ Thị Yên        | Ấp Địa Hạt-Sóc Dầm, xã Tân Hưng, tỉnh Đồng Nai.   | 15 | 105,9    | ấp An Tân, xã Minh Đức, tỉnh Đồng Nai    | 5.295.000     | 1.485.000   | 1.620.000  | 7.942.500     | 2.000.000   | 18.342.500    |
| 17        | Ông: Nguyễn Viết Hải  | Thôn Dụ Đại 2, xã Quỳnh An, tỉnh Hưng Yên.        | 16 | 80,4     | ấp An Tân, xã Minh Đức, tỉnh Đồng Nai    | 4.020.000     | 990.000     | 1.620.000  | 6.030.000     | 2.000.000   | 14.660.000    |
| 18        | Bà: Phạm Thị Loan     | Khu phố Phú Hưng, phường An Lộc, tỉnh Đồng Nai.   | 17 | 120,7    | ấp An Tân, xã Minh Đức, tỉnh Đồng Nai    | 6.035.000     | 1.485.000   | 1.620.000  | 9.052.500     | 2.000.000   | 20.192.500    |
| 19        | Bà: Điều Thị Lan      | Khu phố Bình An, phường Bình Long, tỉnh Đồng Nai. | 19 | 2.493,7  | ấp An Tân, xã Minh Đức, tỉnh Đồng Nai    | 124.685.000   | 47.619.000  | 1.620.000  | 187.027.500   | 16.000.000  | 376.951.500   |
| 20        | Ông: Dương Hiếu Trung | Thôn Đồng Nơ 3, xã Tân Khai, tỉnh Đồng Nai        | 11 | 13.298,3 | ấp Tăng Hách, xã Minh Đức, tỉnh Đồng Nai | 531.932.000   | 415.405.440 | 3.240.000  | 797.898.000   | 20.000.000  | 1.768.475.440 |
| Tổng cộng |                       |                                                   |    | 31.074,7 |                                          | 1.347.480.000 | 675.400.920 | 38.880.000 | 1.922.658.000 | 142.000.000 | 4.126.418.920 |

*Bằng chữ: (Bốn tỷ, một trăm hai mươi sáu triệu, bốn trăm mười tám ngàn, chín trăm hai mươi đồng)*  
*(Danh sách này có 15 hộ gia đình, cá nhân/20 thửa đất)*